

Số: 04/2022/QĐCNTTLH

Thị xã Kỳ Anh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32,33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Lê Thị T và người bị kiện anh Đặng Xuân N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn của chị Lê Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thị T, sinh ngày 28-6-1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người bị kiện: Anh Đặng Xuân N, sinh ngày 08-10-1974; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP X chi nhánh Hà Tĩnh – Phòng giao dịch Kỳ Anh;

Người đại diện thao pháp luật: Ông Thái Văn Th – Giám đốc phòng giao dịch Kỳ Anh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án như sau: Đơn khởi kiện về việc ly hôn; Giấy chứng nhận kết hôn; Giấy khai sinh; Căn cước công dân; Sổ hộ khẩu; Bản tự khai của chị Lê Thị T và anh Đặng Xuân N; Hợp đồng tín dụng; Giấy đề nghị trả nợ kiêm khế ước nhận nợ; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP X chi nhánh Hà Tĩnh – Phòng giao dịch Kỳ Anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Đặng Xuân N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Đặng Xuân N thống nhất giao 02 con chung là cháu Đặng Lê Kim Ng, sinh ngày 06/12/2015 và cháu Đặng Lê Kim Ch, sinh ngày 23/9/2018 cho chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đặng Xuân N cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị Lê Thị T mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi hai cháu Ng và Ch tròn 18 tuổi.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung:

Chị Lê Thị T, anh Đặng Xuân N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ghi nhận vào Quyết định công nhận hòa giải thành như sau:

- Giao cho anh Đặng Xuân N được sở hữu, sử dụng và định đoạt thửa đất số 37, tờ bản đồ số 50/371, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Hưng Nhân, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Diện tích: 687m²; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất; Người sử dụng đất ông Đặng Xuân Ninh, sinh năm 1974 và bà Lê Thị T, sinh năm 1990, địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Hưng Nhân, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 244664 được UBND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 26/12/2017; 01 (một) ngôi nhà đổ bằng, bê tông cốt thép, diện tích khoảng 105m² xây dựng trên thửa đất số 37, tờ bản đồ số 50/371; 01 (một) rạp che lợp bia rô xi măng, chân cột bê tông cốt thép diện tích 35m²; 01 (một) ngôi nhà cấp IV lợp ngói đỏ, diện tích khoảng 30m² xây dựng trên thửa đất số 37, tờ bản đồ số 50/371; 01 (một) rạp che phía trước ngôi nhà cấp IV lợp ngói đỏ, diện tích 25m²; 01 (một) chái lợp tôn diện tích khoảng 36m²;

- Anh Đặng Xuân N nhận trả toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP X chi nhánh Hà Tĩnh – Phòng giao dịch Kỳ Anh tính đến ngày 07/01/2022 là 430.810.000 đồng (Bốn trăm ba mươi triệu tám trăm mười ngàn đồng), trong đó nợ gốc 412.450.000 đồng và nợ lãi 17.656.000 đồng, lãi phạt lãi 267.000 đồng, lãi phạt gốc 437.000 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng. Thời hạn thanh toán nợ cho ngân hàng trước ngày 21/01/2022.

- Anh Đặng Xuân N và chị Lê Thị T thống nhất anh Đặng Xuân N đưa lại số tiền chênh lệch từ việc phân chia tài sản chung của vợ chồng cho chị Lê Thị T là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trước ngày 21/01/2022.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Hương Trĩ;
- Chị Lê Thị T, anh Đặng Xuân N;
- Ngân hàng TMCP X chi nhánh Hà Tĩnh, phòng giao dịch Kỳ Anh
- Lưu VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thạch